TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2024/HS-PT
Ngày 29 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:* Ông Phạm Tấn Tài

Các Thẩm phán*:* Ông Lâm Thuận Tùng và ông Hoàng Ngọc Linh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang**.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 328/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Đỗ Minh Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2024/HS-ST ngày 20/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh An Giang.

Đỗ Minh Đ (Đức Hai H), sinh năm 1981 tại thành phố C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Tổ A, khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Tổ A, khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thành H và bà Trần Thị T; vợ Lê Thị Thanh T1; con: 01 người.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 12/12/1998 Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) C xử phạt 01 năm tù về tội "Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân" (Bản án số 125/HSST), đã chấp hành xong;

- Ngày 24/9/2013 Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) C xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy" (Bản án số 83/HSST), đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2023 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/12/2022, ngày 18/3/2023 và ngày 07/6/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố C lần lượt bắt quả tang Đỗ Thị Ngọc H1, Phan Đăng K, Nguyễn Bá B về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Qua điều tra H1, K, B khai nhận số ma túy bị bắt giữ H1, K, B mua của Đỗ Minh Đ, sinh năm 1981, cư trú tổ A, khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang về để bán lại kiếm lời. Căn cứ vào khai của H1, K, B, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố C khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đ, về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, đồng thời tiến hành khám xét chỗ ở của Đ, qua khám xét thu giữ được nhiều đồ vật liên quan đến việc sử dụng, mua bán ma túy.

Quá trình điều tra đã xác định Đỗ Minh Đ đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho H1, K, B như sau:

- Lần 1: Khoảng 23 giờ ngày 03/12/2022, lực lượng công an bắt quả tang Đỗ Thị Ngọc H1 điều khiển xe mô tô biển số 67C1-639.15, chở Đỗ Nguyên K1 (sinh ngày 23/4/2018, con ruột H1), thu giữ trong túi áo khoác màu vàng bên trái của K1 đang mặc 01 túi nhựa trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền đỏ, chứa tinh thể trắng (giám định ma túy, loại Methamphetamine). H1 khai ma túy đá, mua của Đỗ Minh Đ (Đức Hai H), giá 2.800.000 đồng, cất giấu để bán cho Nguyễn Duy P, kiếm lời, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ 8,0158 gam loại Methamphetamine.

Lần 2: Khoảng 12 giờ ngày 18/3/2023, lực lượng công an bắt quả tang Phan Đăng K (T) điều khiển xe mô tô biển số 67E1 – 506. 35, thu giữ bên trong túi quần bên phải của K đang mặc 01 túi nhựa trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền đỏ, chứa tinh thể màu trắng. K khai ma túy đá, của Đỗ Minh Đ (Đức Hai H), giá 6.000.000 đồng, cất giấu để bán cho người thanh niên (không rõ lai lịch), kiếm lời, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ loại Methamphetnie, khối lượng 16,6308 gam; loại Heroine, khối lượng 3,4266 gam.

Lần 3: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/6/2023, Nguyễn Bá B điều khiển xe mô tô biển số 66K5 – 6914, có biểu hiện nghi vấn nên công an yêu cầu dừng xe, kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải B đang mặc, có 01 túi nhựa trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài quấn băng keo màu vàng (giám định là ma túy, loại Methamphetnie). Bút khai ma túy đá, mua của Đỗ Minh Đ (Đức Hai H), giá 1.500.000 đồng, cất giấu để sử dụng, lực lượng Công an thành phố C, khởi tố, tạm giam Nguyễn Bá B, để điều tra, xử lý, loại Methamphetnie, khối lượng 2,4405 gam.

Vật chứng thu giữ: 02 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo; 01 bình thủy tinh có gắn ống hút nhựa màu trắng bẻ cong; 01 túi giấy màu vàng, có 70 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa, viền màu đỏ; 01 hộp nhựa màu trắng

chứa xà bông và tinh thể màu trắng; 03 hộp giấy, chứa (20 ống thủy tinh trong suốt; 200 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa, viền màu xanh; 200 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa, viền màu đỏ).

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKSCĐ-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh An Giang đã truy tố Đỗ Minh Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2024/HS-ST ngày 20/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Minh Đ 11 (Mười một) năm tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tính án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 10 năm 2024 bị cáo Đỗ Minh Đ có đơn kháng cáo với nội dung kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo: thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung vụ án, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt chính và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo của bị cáo: kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, tuy nhiên căn cứ vào lời khai người làm chứng, cùng các chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập. Từ đó, đủ cơ sở chứng minh: Đỗ Minh Đ có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, tổng khối lượng thu giữ khi bắt quả tang là 27,0871 gam Methamphetamine. Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo, thừa nhận hành vi mua bán ma túy của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Sửa Bản án sơ thẩm số 100/2024/HS-ST ngày 20/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh An Giang về phần hình phạt chính và hình phạt bổ sung.

Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đỗ Minh Đ từ 10

năm – 10 năm 06 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy"

Về hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh Đ làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án và yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Tại đơn kháng cáo ngày 02/10/2024 bị cáo kháng cáo kêu oan cho rằng mình không phạm tội, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại cho bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thay đổi yêu cầu kháng cáo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt chính và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Từ khoảng tháng 3 năm 2022, Đỗ Minh Đ có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn K2, Nguyễn Bá B, Nguyễn Thị Ngọc T2 và Đỗ Thị Ngọc H1. Tổng khối lượng thu giữ khi bắt quả tang của các đối tượng mà bị cáo bán ma túy cho họ là 27,0871 gam Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Minh Đ đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", với tình tiết tăng nặng định khung là "*Phạm tội 02 lần trở lên*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù (Tội phạm rất nghiêm trọng).

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên xử bị cáo 11 năm tù là có căn cứ, đứng người, đúng tội và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét thấy, bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ tác hại của chất ma túy gây ra và các quy định nghiêm khắc của pháp luật đối với các tội phạm ma túy. Tuy nhiên, vì lười biếng lao động, xem thường pháp luật, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán nhiều lần cho các đối tượng H1, B, K2 và T2. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về hành vi cùng loại, nhưng tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Trong quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm, bị cáo đã không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, quanh co chối tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo còn con nhỏ, là trụ cột kinh tê gia đình đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt chính và hình phạt bổ sung đối với bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố C.

Quan điểm của Viện kiểm sát cùng cấp không trái với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, nhưng cấp sơ thẩm lại không tuyên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là có sai sót, cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh Đ, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2024/HS-ST ngày 20/09/2024 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh An Giang về hình phạt chính và hình phạt bổ sung.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Đỗ Minh Đ 10 *(Mười)* năm tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 27/10/2023.

Phạt bổ sung bị cáo: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Bị cáo Đỗ Minh Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA;
- Tòa hình sự;
- PV 06;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Tấn Tài